TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Số: 126 /2021/QĐST- HNGĐ

H, ngày 10 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 114/2021/ TLST-HNGĐ ngày 24/02/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Lê Thu Thúy, sinh năm 1991;

HKTT và chỗ ở: 248 M, phường M, quận Hg, H.

- Anh Vương Khắc Thành C, sinh năm 1984;

HKTT và chỗ ở: Tổ 2, phường V, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, chị Lê Thu Tvà anh Vương Khắc Thành C trình bày:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thu Tvà anh Vương Khắc Thành C tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận H, H vào ngày 28/9/2016. Sau kết hôn anh chị chung sống tại Tổ 2, phường V, quận H, H. Quá trình chung sống đến năm 2019 vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hiểu nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2020 đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không có hướng khắc phục mâu thuẫn. Nay chị Lê Thu Tvà anh Vương Khắc Thành C xác định tình cảm vợ chồng không còn cùng thống nhất đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Lê Thu Tvà anh Vương Khắc Thành C xác nhận có 01 con chung là: Vương Quang H, sinh ngày 30/3/2016.

Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Vương Quang H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tvà anh C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Tvà anh C xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

[3]. Về tài sản chung (Động sản và Bất động sản): Chị Tvà anh C xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung : Chị Tvà anh C xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ttự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn. Anh C đồng ý để chị Tchịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Ngoài ra chị Tvà anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/03/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thu Tvà anh Vương Khắc Thành C.

*** Về con chung**: Chị Lê Thu Tvà anh Vương Khắc Thành C xác nhận có 01 con chung là: Vương Quang Hiếu, sinh ngày 30/3/2016.

Giao con chung Vương Quang H, sinh ngày 30/3/2016 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 10/03/2020) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tvà anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét..

Chị Tđược quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

Chị Tvà anh C xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

*** Về tài sản chung** (Động sản và Bất động sản): Chị Tvà anh C xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*** Về nợ chung**: Chị Tvà anh C xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thu Tvà anh Vương Khắc Thành C mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tchịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền chị Tđã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011029 ngày 24/02/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường Vĩnh Hưng, Quận H, H;
Số:85/2016.;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình T